

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 67/2020/QĐST-DSST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hoài Đức, ngày 24 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-DSST ngày 06 tháng 01 năm 2020;

Căn cứ vào Điểm a, Khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** - Ông Lê Văn K, sinh năm 1962;

- Bà Cao Thị H, sinh năm 1945;

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962, ông T ủy quyền cho ông Lê Văn K.

Cùng địa chỉ: Thôn , xã Đức Thug, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

***Bị đơn:** - Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966;

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969,

Cùng địa chỉ: Thôn , xã Đức Thng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn , xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H** được quyền sử dụng **68m²** đất Ao thổ c□ tại Thửa đất số 220, Tờ bản đồ số 00, thôn Phú Đa, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 364214 do UBND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây cũ (Nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 01/10/2007 cho ông Nguyễn Văn Hợp và bà Nguyễn Thị Hằng.

+ **Ông Lê Văn K và bà Nguyễn Thị Th** được quyền sử dụng **59m²** đất Ao thổ c□ tại Thửa đất số 245, Tờ bản đồ số 4C, thôn Phú Đa, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 692375 do UBND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội cấp ngày 05/10/2008 cho ông Lê Văn Khả và bà Nguyễn Thị Thuận.

+ **Bà Cao Thị H** (Vợ ông Nguyễn Văn Khoa - đã chết năm 2014) được quyền sử dụng **59m²** đất Ao thổ c□ tại Thửa đất số 244, Tờ bản đồ số 4C, thôn Phú Đa, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 490750 do UBND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây cũ (Nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 10/5/1991 cho ông Nguyễn Văn Khoa.

+ **Ông Nguyễn Văn T** được quyền sử dụng **58,9m²** đất Ao thổ c□ tại Thửa đất số (Không thể hiện), Tờ bản đồ (Không thể hiện), thôn Phú Đa, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 490497 do UBND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây cũ (Nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 10/5/1991 cho ông Nguyễn Văn Tám.

+ **Ông Nguyễn Văn Ng và bà Quản Thị N** được quyền sử dụng **58,9m²** đất Ao thổ c□ tại Thửa đất số 242, Tờ bản đồ số 4C, thôn Phú Đa, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 829948 do UBND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội cấp ngày 31/12/2010 cho ông Nguyễn Văn Nghĩa và bà Quản Thị Nga.

Các đương sự thống nhất tách 1 phần diện tích đất được công nhận quyền sử dụng hợp pháp để làm diện tích sử dụng chung là 37,5m². Do đó, diện tích còn lại (trừ diện tích đất thuộc quyền sử dụng của ông Nguyễn Văn

Học và bà Nguyễn Thị Hằng) đều chênh lệch thiếu so với diện tích được thể hiện trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp.

Việc xác định mốc giới quyền sử dụng đất có sơ đồ chi tiết kèm theo.

Ghi nhận các bên đã thực hiện xong việc xác định mốc giới quyền sử dụng đất trên thực địa.

Các bên đương sự có nghĩa vụ đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký biến động đất đai theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí:

- Ông Lê Văn Khả, bà Cao Thị Hồng, ông Nguyễn Văn Tám tự nguyện chịu 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009431 ngày 30/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải

